

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 168 /2019/HSST
Ngày 14/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Hịa
2. Ông Lò Văn Thương

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký, Toà án nhân dân huyện Đ

- **Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Lý- Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/10/2019 Tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 187/2019/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2019/QĐXXST- HS ngày 03/10/2019 đối với bị cáo:

1. Họ tên: Lù Văn M Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1986, tại Đ. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản T, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Khơ Mú; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: Không.

Con ông: Lù Văn T (đã chết). Con bà: Lò Thị K, sinh năm 1954. Bị cáo có vợ Quàng Thị P, sinh năm 1999. Bị cáo chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2019. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Quàng Văn H, sinh năm 1994. Trú tại: Bản T, xã Mường P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt).

3. Người làm chứng. Lò Văn K, sinh năm 1992. Lò Thị T, sinh năm 1993. Đều trú tại: Bản T, xã Mường P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt).

4. Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trần D - Luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/6/2019, Lù Văn M đang ở nhà tại bản T xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì thấy Quàng Văn H, sinh năm 1994 người cùng bản đi qua nhà. M hỏi H: Có ma túy bán không có bạn muốn mua?. H nói: Có 15 viên, sáng

mai sẽ mang xuống. Khoảng 8 giờ ngày 18/6/2019, H đến nhà M đưa cho M 01 gói methamphetamine được gói bằng nilon màu trắng, miệng được xoắn lại, bên trong có 15 viên methamphetamine màu hồng và dặn M bán 30.000đ /01 viên, bán hết số methamphetamine đó H sẽ trả công cho M 100.000đ. M đồng ý nhận gói methamphetamine H đưa đặt dưới chân bên phải tại vị trí M đang ngồi hút thuốc lào cạnh cửa nhà. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày có 01 người đàn ông giới thiệu tên là B, M không biết tuổi và địa chỉ ở đâu vào nhà M hỏi mua methamphetamine. M đưa gói methamphetamine cho B xem, xem xong B đưa lại cho M. M cầm buộc thắt nút gói lại, để cạnh chân bên phải của M và ngồi xuống thì bị Tổ công tác Đoàn biên phòng M phối hợp với Công an huyện Đ và Công an xã M phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại cạnh bên phải chỗ M đang ngồi 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng bên trong chứa 15 viên nén màu hồng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 19/6/2019 đã xác định: 15 viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang của bị cáo có khối lượng 1,46 gam, trích 0,18 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 676/GĐ-PC09 ngày 27/6/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lù Văn M gửi giám định là ma túy loại methamphetamine, không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản cáo trạng số 180/CT-VKSĐB ngày 05/9/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Lù Văn M về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 251/BLHS.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251/BLHS 2015; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo từ 33 đến 36 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng của vụ án;

Áp dụng Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí đối với bị cáo.

Tại bản luận cứ bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, quyết định xét xử của Tòa án đối với bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai. Bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo là dân tộc sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST cho bị cáo; Bị cáo hoàn toàn nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa không có ý kiến bổ sung vào bản luận cứ.

Tại phiên tòa bị cáo Lù Văn M một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Khoảng 16 giờ ngày 17/6/2019, Lù Văn M đang ở nhà tại bản T xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì thấy Quàng Văn H, sinh năm 1994 người cùng bản đi qua nhà. M hỏi Học: Có ma túy bán không có bạn muốn mua?. H nói: Có 15 viên, sáng mai sẽ mang xuống. Khoảng 8 giờ ngày 18/6/2019, Học đến nhà M đưa cho Máng 01 gói methamphetamine được gói bằng nilon màu trắng, miệng được xoắn lại, bên trong có 15 viên methamphetamine màu hồng và dặn M bán 30.000đ /01 viên, bán hết số methamphetamine đó H sẽ trả công cho M 100.000đ. M đồng ý nhận gói methamphetamine H đưa đặt dưới chân bên phải tại vị trí M đang ngồi hút thuốc lào cạnh cửa nhà. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày có 01 người đàn ông giới thiệu tên là B, M không biết tuổi và địa chỉ ở đâu vào nhà M hỏi mua methamphetamine. M đưa gói methamphetamine cho B xem, xem xong B đưa lại cho M. M cầm buộc thắt nút gói lại, để cạnh chân bên phải của M và ngồi xuống thì bị Tổ công tác Đoàn biên phòng M phối hợp với Công an huyện Đn và Công an xã M phát hiện bắt quả tang toàn bộ vật chứng. Lợi dụng sơ hở người đàn ông tên là B chạy mất.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng 1,46 gam, kết luận giám định là chất ma túy loại methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được ghi tại biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng;

Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu hình phạt mà pháp luật quy định do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa bàn xã Mường Pồn nói riêng và huyện Điện Biên nói chung. Hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy và tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy hoạt động, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong xã hội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cho thấy. Sinh ra và lớn lên tại huyện MA, bản thân không được đi học ở nhà làm ruộng. Năm 2012, xây dựng gia đình với Quàng Thị Ph, nghiện ma túy từ năm 2017. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy mục đích nhận lời bán hộ mua ma túy cho người khác vì lợi nhuận nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện để bị cáo cải sửa lỗi lầm của mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5

Điều 251/BLHS. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn lại là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập chủ yếu dựa vào lao động sản xuất nông nghiệp ngoài ra không có thu nhập nào khác, nên không có khả năng thi hành vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét đề nghị của đại diện VKS và người bào chữa là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Nguồn gốc số ma túy trên theo lời khai của bị cáo là do Quàng Văn H thuê bị cáo bán hộ và hứa trả công. Qua điều tra xác minh Học không thừa nhận nên không đủ cơ sở để xử lý đối với H do vậy HĐXX không xét trong vụ án.

Đối với người đàn ông tên Bình đã đến mua ma túy của bị cáo do không biết rõ tên tuổi và địa chỉ nên cơ quan điều tra không làm rõ được do vậy HĐXX không xem xét trong vụ án.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS 2015 về xử lý vật chứng. Tịch thu tiêu huỷ 1,46 gam methamphetanmine đã trích 0,18 gam gửi giám định không hoàn lại.

[7]. Về án phí: Bị cáo có hộ khẩu thường trú tại xã đặc biệt khó khăn thuộc diện miễn án phí. Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251/BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo Lù Văn M 33 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (18/6/2019).

3. Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015.

Tịch thu để tiêu huỷ: 1,46 gam methamphetamine, đã trích 0,18 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 1,28 gam. (Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 06/9/2019).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo Lù Văn M được miễn toàn bộ án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(ngày 14/10/2019)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNVCA huyện Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạc Thị Liên

